

Số: /KH-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Tứ Kỳ

Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân xã Tứ Kỳ ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội.

- Xác định hộ làm nông nghiệp mức sống trung bình năm 2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn toàn xã thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo đúng nội dung kế hoạch dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân, để xác định đúng đối tượng.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng; đúng, đủ quy trình, đảm bảo thời gian và theo mẫu, biểu báo cáo theo quy định; có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng dân cư; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo để kết nối với cơ sở dữ liệu về dân cư. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân

dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không vì thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Việc xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình đảm bảo quy định thực hiện, kết quả xác định đối tượng phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định hiện hành.

3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

3.1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này triển khai, hướng dẫn thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Tứ Kỳ.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2025 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2026 và các năm tiếp theo.

Căn cứ thực hiện: Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

Quy trình thực hiện: Theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2026- 2030 sẽ được triển khai bổ sung khi có chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT

1. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ: Trong thời gian từ tháng 9/2025 đến hết ngày 14/12/2025.

2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình: thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình

do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 20/10/2025:

- UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tới các thôn; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc rà soát tới các rà soát viên.

- UBND xã cử cán bộ tham gia tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, nghiệp vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, các trưởng thôn, rà soát viên.

- UBND xã thành lập Tổ rà soát; tổ chức tuyên truyền việc rà soát bằng nhiều hình thức: trên các phương tiện thông tin đại chúng...

2. Từ ngày 21/10/2025 đến ngày 30/11/2025:

- Các tổ rà soát tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 về Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố trước ngày 10/11/2025; báo cáo chính thức kết quả rà soát trước ngày 25/11/2025 về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo về Ban Chỉ đạo thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Ban chỉ đạo xã tổ chức kiểm tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại một số thôn trên địa bàn xã trong khoảng thời gian từ 10/11/2025 đến 30/11/2025.

3. Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 10/12/2025:

- Ban chỉ đạo tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025, lập và xác nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo; hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Từ ngày 10/12/2025 đến ngày 20/12/2025:

- UBND các xã, thị trấn làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025, đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu thập cơ sở dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- UBND xã đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu thập, cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổng hợp dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo để theo dõi, quản lý, tổng hợp và báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo xã)

- Chủ trì, phối hợp với thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan có liên quan và các thôn thực hiện:

+ Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

+ Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Cử cán bộ, công chức, trưởng thôn tham gia tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực cán bộ làm công tác giảm nghèo, tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình.

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trình UBND xã phê duyệt, báo cáo Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố theo quy định.

- Hướng dẫn các thôn tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

2. Thống kê cơ sở

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã hướng dẫn về nghiệp vụ có liên quan đến công tác thống kê; tổng hợp kết quả rà soát thống nhất hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

3. Trung tâm văn hoá TT&TT xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

4. Phòng Văn hoá xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng kinh tế xã hướng dẫn các thôn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành y tế.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao trong phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; chủ động tham mưu, chỉ đạo cơ sở tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch ở địa phương được phân công.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Xã đoàn phối hợp với các ngành, tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia thực hiện và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên các phương tiện truyền

thông; hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát; tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định;

- Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã) về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thôn.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã; UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực BCĐ giảm nghèo thành phố;
 - Thường trực Đảng ủy;
 - Chủ tịch, các PCT UBND xã;
 - BCĐ rà soát HN, HCN xã;
 - Các ngành có liên quan;
 - Các thôn;
 - Công TTĐT xã;
 - Lưu: VT.
- } *Để Bc*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lăng